TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 17 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 161/2024/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1998;

Trú tại: Xóm Đ, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm Đ, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị N và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị N và anh Đỗ Văn T nhất trí thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị N và anh Đỗ Văn T thoả thuận giao cháu Đỗ Thị Thùy D sinh ngày 03/01/2016 và cháu Đỗ Bảo L sinh ngày 01/02/2019 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu D và cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N và anh T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quyền đi lại thăm con chung: Chị N có quyền đi lại thăm con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả chị Hoàng Thị N 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0006721 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnhTN;
- VKSND huyện VN;
- VKSND tỉnh TN;
- UBND phường; xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huyền